

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)
Độ tuổi: Mẫu giáo (3 - 6 tuổi)
Số trẻ: 125
Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:
Sáng: Cháo thịt bò nấu đu đủ hương, cải bó xôi, nấm bào ngư, hành lá, ngò rí
- Uống sữa Netsure
Trưa: Cơm trắng
- Cá basa kho tiêu, hành baro
- Canh khoai mỡ nấu thịt heo, húng quế, hành lá, ngò rí
- Cải dúng luộc
Xế: Bánh Pudding trứng sữa
Xế chiều: Súp lươn, khoai môn, cà rốt, trứng gà, nấm đùi gà, bột năng

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
	* CHỢ				
1	0695	Dầu thực vật Tường An	1,700	3,140	53,380
2	0494	Đường cát	1,300	3,880	50,440
3	N0966	Muối lot	900	740	6,660
4	0522	Nước mắm cá (loại đặc biệt)	800	4,180	33,440
5	0523	Nước mắm loại I	1,000	5,940	59,400
6	0004	Gạo tẻ máy	9,500	2,560	243,200
7	0120	Hành lá (hành hoa)	350	5,360	18,760
8	0164	Rau mùi (ngò rí)	250	8,820	22,050
9	0119	Hành tím (hành củ tươi)	100	5,780	5,780
10	0185	Tỏi ta	200	7,350	14,700
11	0002	Gạo nếp (loại thường)	1,300	3,050	39,650
12	0286	Thịt bò loại II	1,500	36,750	551,250
13	0115	Đu đủ xanh	600	3,680	22,080
14	N0779	Cải bó xôi	400	8,510	34,040
15	N0778	Nấm bào ngư	400	12,920	51,680
16	0436	Cá basa (phi lê)	5,900	13,550	799,450
17	0751	Khoai mỡ	3,700	4,620	170,940
18	N0770	Thịt nạc dăm	1,400	18,800	263,200
19	0158	Rau húng	150	11,870	17,805
20	0716	Cải dún (nhúng)	1,100	5,570	61,270
21	0649	Bột năng	1,000	4,637.5	46,375
22	0033	Khoai môn	1,100	6,410	70,510
23	0089	Cà rốt	1,100	5,780	63,580
24	0635	Nấm đùi gà	300	9,560	28,680
25	0451	Trứng gà công nghiệp	600	7,333.3	44,000

26	0411	Lươn	1,600	25,410	406,560
27	N0850	Mỡ heo sống	600	10,300	61,800
28	0457	Sữa bột toàn phần	3,706.73	20,500	759,880
29	0646	Bánh pudding	5,000	11,800	590,000
30	0186	Tỏi tây (cả lá)	400	8,610	34,440
Tổng cộng					4,625,000

Tổng tiền thực phẩm	4,625,000
Tổng chi phí khác	0
Tiền được chi trong ngày	4,624,999
Số dư đầu ngày	-1
Số dư cuối ngày	-1
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng	0
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng	85,840,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng	85,840,001

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CẤP DƯỠNG

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Mỹ

Ngô Thị Ngọc Lan